

a) Trình tự thực hiện:

- Hội gia đình, cá nhân chủ trì báo cáo địa phương và trình bày trước Ủy ban nhân dân cấp xã trong giới hành chính;

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, nộp hồ sơ tại Trung tâm địa chính (MCLT) thuộc Bộ phận Tiếp nhận và Trình bày trước Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Sau khi nhận kết quả từ Trung tâm địa chính, Ủy ban nhân dân cấp xã trình bày trước Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cách thức thực hiện: Trình bày tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đăng ký giao đất (mẫu số 01a/ĐĐ) hoặc Đơn đăng ký thuê đất (mẫu số 01b/ĐĐ).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bản)

d) Thời hạn giải quyết: 55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Thời gian cấp giấy: 30 ngày;

- Thời hạn ban nhân dân cấp xã: 25 ngày.

đ) Đối tượng thực hiện: Cá nhân, hộ gia đình.

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quy hoạch theo quy định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên - Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện:

- Quy hoạch giao đất.

- Hợp đồng cho thuê đất.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

h) Phí, lệ phí:

- Phí thẩm định hồ sơ quy hoạch sử dụng đất:

+ Diện tích đất dãi i $2.000m^2$, mức thu: $200.000đ/hồ\ sớ$.

+ Diện tích đất từ $2.000m^2$ đến dưới $5.000m^2$ mức thu: $300.000đ/hồ\ sớ$.

+ Diện tích đất từ $5.000m^2$ đến dưới $10.000m^2$ mức thu: $400.000đ/hồ\ sớ$.

+ Diện tích đất từ $10.000m^2$ đến dưới $15.000m^2$ mức thu: $500.000đ/hồ\ sớ$.

+ Diện tích đất từ $15.000m^2$ trở lên, mức thu : $600.000đ/hồ\ sớ$.

- Lệ phí địa chính:

+ Tỷ lệ phần trăm thu của thành phố Nha Trang: $25.000đ/trần\ ng\ hốp$;

+ Tỷ lệ phần trăm thu của thị xã Cam Ranh: $15.000đ/trần\ ng\ hốp$.

+ Tỷ lệ xã, thôn trấn: $10.000đ/trần\ ng\ hốp$

i) Tên mẫu đất, mẫu thổ khai:

- Đơn đăng ký giao đất (mẫu số 01a/ĐĐ) hoặc Đơn đăng ký thuê đất (mẫu số 01b/ĐĐ).

k) Yêu cầu, điều kiện: Không

l) Căn cứ pháp lý:

- Luật Đất đai năm 2003;

- Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, chuyển đổi quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

- Nghị quyết số 01/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2008 về phí địa chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Quyết định số 116/2004/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2004 về việc ban hành Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất;

- Quyết định số 1320/2005/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2005 về việc ban hành Quy định hùn mướn giao đất, đất nông nghiệp; hùn mướn công nhận đất đai với lợi ích hợp pháp đất có vườn ao cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Mục số 01a/ĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIAO ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Dùng cho hộ gia đình, cá nhân)

.....**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn).....

..... Ủy ban nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)...

1. Họ và tên người xin giao đất (viết chữ in hoa)*:

.....

2. Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

Số sổ hộ khẩu:..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

3. Địa chỉ liên hệ :....., Điện thoại:.....

4. Địa điểm khu đất xin giao:.....

5. Diện tích xin giao (m²):.....

6. Đất sẽ dùng vào mục đích:.....

7. Cam kết sẽ dùng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai.

.....ngày.....tháng.....năm.....

Người xin giao đất

(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NH N C A Y BAN NHÂN DÂN XÃ (PH NG, TH TR N).....

1. V nhu c u c a ng i xin giao đ t:

.....

.....

2. V kh năng qu đ t đ giao:

.....

.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

TM. Y BAN NHÂN DÂN

CH T CH

(Ký tên, đóng d u)

M u s 01b/ĐĐ

C NG HÒA XÃ H I CH NGHĨA VI T NAM

Đ c l p – T do – H nh phúc

□

Đ N XIN THUÊ Đ T NÔNG NGHIỆP

(Dùng cho h gia đình, cá nhân)

□□□□□□□□□□**Kính g i:** - y ban nhân dân xã (ph ng, th tr n).....

□□□□□□□□□□ □□□□□□□□□□□□□□□□ y ban nhân dân huyện (qu n, th xã, thành ph thu c t nh)....

1. H và tên ng i xin thuê đ t (vi t ch in hoa) * :.....

.....

2. Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

.....

Số sổ hộ khẩu:..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

3. Địa chỉ liên hệ :....., Điện thoại:.....

4. Địa điểm khu đất xin thuê:.....

5. Diện tích xin thuê (m²):.....

6. Thời hạn thuê đất (năm):.....

7. Địa số đăng vào mục đích:.....

8. Cam kết số đăng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai;
trình tự thuê đất đầy đủ, đúng hạn.

.....ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI XIN THUÊ ĐẤT

(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (PHÒNG, THỊ TRẤN).....

1. Về nhu cầu của người xin thuê đất:.....

.....

2. Về khả năng quản lý đất cho thuê:.....

.....

.....,ngày.....tháng.....năm.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỖ TÍCH

(Ký tên, đóng dấu)

* Đối với hộ gia đình thì ghi "Họ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND và ngày, nơi cấp giấy CMND của chủ hộ gia đình; trường hợp hai vợ chồng cùng xin giao đất thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND và ngày, nơi cấp giấy CMND của vợ và của chồng.

* Đối với hộ gia đình thì ghi "Họ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND và ngày, nơi cấp giấy CMND của chủ hộ gia đình; trường hợp hai vợ chồng cùng xin thuê đất thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND và ngày, nơi cấp giấy CMND của cả vợ và chồng.

□